

Số: 03 /CT-UBND

Bình Phước, ngày 07 tháng 3 năm 2019

CHỈ THỊ

Về việc chấn chỉnh công tác soạn thảo, ban hành, kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Bình Phước

Trong thời gian qua, các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố, UBND các xã, phường, thị trấn cơ bản đã nắm được các quy định của pháp luật về quy trình soạn thảo và ban hành văn bản quy phạm pháp luật (QPPL); khâu soạn thảo, lấy ý kiến góp ý và thẩm định văn bản được nâng cao, chất lượng dự thảo văn bản ngày càng chặt chẽ, logic, sắp xếp khoa học về bố cục và nội dung; trong quá trình tổng hợp, tiếp thu ý kiến đóng góp đối với dự thảo văn bản QPPL đã có sự phản hồi, giải trình đối với cơ quan được lấy ý kiến.

Do đó, việc ban hành văn bản QPPL của Hội đồng nhân dân (HĐND), Ủy ban nhân dân (UBND) các cấp trên địa bàn tỉnh đã có những chuyển biến tích cực, hệ thống văn bản QPPL từng bước được hoàn thiện, phát hiện và xử lý nhiều văn bản không còn phù hợp, có dấu hiệu trái pháp luật, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trên các lĩnh vực. Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được về công tác soạn thảo, xây dựng, kiểm tra, xử lý văn bản QPPL vẫn còn nhiều tồn tại, hạn chế, đó là:

- Một số cơ quan, đơn vị, địa phương tham mưu HĐND, UBND cùng cấp ban hành văn bản QPPL chưa đảm bảo đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ Quy định chi tiết một số Điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật như: tình trạng sao chép lại văn bản cấp trên khá phổ biến; nhiều văn bản soạn thảo thiếu cơ sở pháp lý hoặc không phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương; văn bản ban hành sai về thể thức và kỹ thuật trình bày; sử dụng căn cứ pháp lý không phù hợp, quy định về hiệu lực không phù hợp theo quy định của Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2015; nội dung chưa phù hợp với văn bản QPPL của cấp trên...

- Công tác kiểm tra, xử lý văn bản QPPL chưa thực hiện đúng theo Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ và Quyết định số 62/2016/QĐ-UBND ngày 16/12/2016 của UBND tỉnh ban hành Quy chế phối hợp trong công tác kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Bình Phước như: nhiều văn bản sau khi ban hành không gửi các cơ quan để thực hiện công tác kiểm tra, tự kiểm tra, giám sát theo quy định (một số văn bản cấp xã không gửi về Phòng Tư



pháp cấp huyện); văn bản cấp huyện gửi về Sở Tư pháp chưa đầy đủ; các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, cấp huyện chưa thực hiện tốt công tác tự kiểm tra và tham mưu cấp có thẩm quyền xử lý văn bản có sai sót theo đề nghị của cơ quan kiểm tra văn bản... Những hạn chế trên dẫn đến chất lượng văn bản chưa đáp ứng yêu cầu, tính khả thi chưa cao, các văn bản có dấu hiệu sai sót chưa được kịp thời sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

Nguyên nhân của tình trạng trên là do hầu hết các văn bản đều thực hiện các bước soạn thảo, lấy ý kiến góp ý, gửi thẩm định trước khi lập đề nghị xây dựng quyết định. Từ đó, dẫn đến việc Sở Tư pháp phải làm văn bản trả hồ sơ và yêu cầu thực hiện lại theo đúng trình tự, thủ tục được quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015. Việc tổ chức lấy ý kiến đóng góp vào văn bản của các cấp, các ngành liên quan, nhất là đối tượng chịu tác động trực tiếp của văn bản còn chưa hiệu quả, các cơ quan được lấy ý kiến đóng góp chỉ góp ý mang tính hình thức hoặc không góp ý, từ đó ảnh hưởng đến chất lượng, phải đề nghị điều chỉnh, bổ sung dự thảo nhiều lần; đội ngũ công chức làm công tác pháp chế còn kiêm nhiệm, nhiều việc nên phần nào ảnh hưởng đến chất lượng tham mưu soạn thảo văn bản QPPL; một số cơ quan được giao nhiệm vụ soạn thảo chưa thật sự quan tâm đúng mức và chỉ đạo sâu sát công tác này, dẫn đến một số văn bản tham mưu ban hành chậm tiến độ được giao.

Nhằm chấn chỉnh khắc phục những tồn tại nêu trên và thực hiện nghiêm Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành, Chủ tịch UBND tỉnh chỉ thị:

1. Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh có trách nhiệm

a) Kịp thời cập nhật các văn bản của Bộ, ngành Trung ương chủ động báo cáo UBND tỉnh đưa vào Chương trình làm việc của UBND tỉnh hàng năm để kịp thời đề xuất, tham mưu ban hành văn bản QPPL của ngành cho phù hợp. Thường xuyên tổ chức rà soát văn bản thuộc lĩnh vực quản lý nhằm kịp thời phát hiện những quy định, nội dung mâu thuẫn, chồng chéo, không phù hợp với quy định của văn bản pháp luật cấp trên và tình hình kinh tế - xã hội của địa phương, tham mưu sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành văn bản mới cho phù hợp, đồng thời công bố các văn bản hết hiệu lực pháp luật theo quy định.

b) Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh cần nghiên cứu kỹ các văn bản quy định về chức năng, nhiệm vụ, quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực phụ trách, quy trình xây dựng văn bản QPPL của HĐND, UBND để chủ động tham mưu xây dựng văn bản QPPL đúng thời gian, trình tự, thủ tục theo quy định.

c) Kiểm tra, rà soát kỹ toàn bộ dự thảo về thẩm quyền ban hành, nội dung văn bản, thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản trước khi trình UBND tỉnh ban hành hoặc trình HĐND tỉnh thông qua văn bản QPPL.

d) Cơ quan được giao chủ trì soạn thảo văn bản QPPL của HĐND, UBND tỉnh phải căn cứ vào thẩm quyền chung về nội dung theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và các quy định có liên quan đến

lĩnh vực chuyên ngành, nghiên cứu kỹ, cụ thể hóa các nội dung thuộc thẩm quyền, tránh tình trạng dự thảo văn bản chuẩn bị sơ sài, chung chung, sao chép lại các quy định của cấp trên, sao chép văn bản địa phương khác không phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, không đáp ứng yêu cầu đề ra.

2. Sở Tư pháp có trách nhiệm

a) Thực hiện tốt công tác thẩm định đề nghị xây dựng nghị quyết, thẩm định dự thảo văn bản QPPL thuộc thẩm quyền ban hành của HĐND và UBND tỉnh.

b) Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao thường xuyên tổ chức tự kiểm tra, kiểm tra theo thẩm quyền, rà soát các văn bản QPPL do HĐND, UBND các cấp ban hành, kịp thời xử lý hoặc đề xuất xử lý theo quy định;

c) Đôn đốc, tổng hợp xây dựng dự thảo báo cáo công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL trình UBND tỉnh theo quy định.

d) Giúp UBND tỉnh theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc các cấp, các ngành thực hiện đúng Luật ban hành văn bản và quy định của pháp luật liên quan đến công tác văn bản trên địa bàn tỉnh.

đ) Hằng năm, tổ chức tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ về công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát văn bản cho đội ngũ cán bộ pháp chế, công chức trực tiếp làm công tác tham mưu soạn thảo, xây dựng, kiểm tra, rà soát văn bản QPPL của các cấp, các ngành trên địa bàn tỉnh.

3. Văn phòng UBND tỉnh có trách nhiệm

a) Tiếp nhận, xử lý và trình UBND tỉnh xem xét trình HĐND tỉnh ban hành văn bản QPPL (đối với Nghị quyết) hoặc trình UBND tỉnh ban hành văn bản QPPL (đối với Quyết định).

b) Phối hợp với Sở Tư pháp trong việc kiểm tra và xem xét, kiến nghị xử lý các văn bản trái pháp luật thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND tỉnh

c) Phát hành và quản lý hệ thống văn bản QPPL do UBND tỉnh ban hành, đăng công báo các văn bản QPPL do HĐND và UBND tỉnh ban hành.

d) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định tại Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2015 và Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ.

4. HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm

a) Khi ban hành văn bản QPPL thuộc thẩm quyền phải tuân thủ đúng quy trình của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của chính phủ.

b) Đối với các văn bản đã có thông báo kết quả kiểm tra của cơ quan có thẩm quyền, yêu cầu Chủ tịch HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố nghiêm túc xử lý theo quy định.

c) Chỉ đạo Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện chủ trì, phối hợp với Ban Pháp chế HĐND và các cơ quan liên quan thực hiện rà soát, hệ thống hóa văn bản của HĐND, UBND cấp huyện thuộc chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước của cơ quan mình; đồng thời, chỉ đạo Chủ tịch UBND cấp xã tổ chức rà soát, hệ thống hóa văn bản do HĐND, UBND ban hành, công bố danh mục văn bản hết hiệu lực, ngưng hiệu lực hàng năm và gửi quyết định đến các cơ quan theo quy định của pháp luật (cấp huyện gửi đến UBND tỉnh, Sở Tư pháp; cấp xã gửi đến UBND cấp huyện, Phòng Tư pháp).

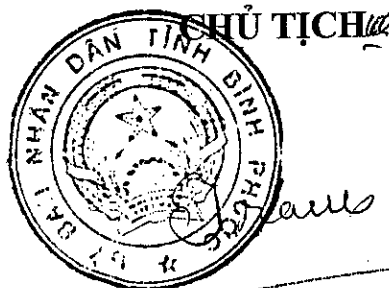
d) Chỉ đạo Phòng Tư pháp thực hiện nghiêm việc thẩm định, kiểm tra, rà soát và tham mưu cơ quan có thẩm quyền xử lý văn bản QPPL theo quy định.

đ) Thực hiện nghiêm chế độ báo cáo, thống kê theo quy định của Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2015 và Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ, Thông tư số 04/2016/TT-BTP ngày 03/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định một số nội dung về hoạt động thống kê của ngành Tư pháp.

5. Giao Sở Tư pháp chủ trì phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Chỉ thị này và báo cáo kết quả về UBND tỉnh./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- TTTU, TTHĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- CT, các PCT. UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể;
- Trung tâm Tin học - Công báo;
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- LĐVP; Các phòng;
- Lưu: VT, NC. DN01(28/02) 14



Nguyễn Văn Trâm